

BẢN ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN TIỀN GỬI TÍCH LŨY THEO NGÀY

Bản Điều khoản và Điều kiện này bao gồm các điều khoản ổn định, phù hợp quy định pháp luật do Wooribank công bố trong từng thời kỳ để áp dụng cho tất cả các giao dịch gửi tiền của Khách hàng cá nhân đăng ký Sản phẩm tiền gửi tích lũy theo ngày tại Wooribank và thực hiện xác lập Thỏa thuận gửi tiền theo quy định tại Bản Điều khoản và Điều kiện này.

Điều 1. Giải thích từ ngữ

- (1) **“Bên”**: Là Ngân hàng hoặc Khách hàng tùy ngữ cảnh áp dụng.
- (2) **“Các Bên”**: Là Khách hàng và Ngân hàng;
- (3) **“Điều khoản và Điều kiện”** hoặc **“Bản Điều khoản và Điều kiện”**: Là Bản điều khoản và điều kiện tiền gửi tích lũy theo ngày này.
- (4) **“Thỏa thuận”** hoặc **“Thỏa thuận gửi tiền”**: Là thỏa thuận tiền gửi có kỳ hạn được xác lập bằng phương tiện điện tử giữa Khách hàng và Wooribank thông qua việc Khách hàng tích chọn đồng ý với điều khoản và điều kiện của Sản phẩm tiền gửi tích lũy theo ngày tại Wooribank trên ứng dụng Mobile Banking của Wooribank (Ứng dụng WON) và nhập mã OTP để xác nhận giao dịch. Từng Thỏa thuận gửi tiền được xác lập giữa Ngân hàng và Khách hàng được cấu thành bởi các thành phần gồm: (i) Các thông tin cá nhân của Khách hàng đã đăng ký trên Ứng dụng WON; (ii) Thông tin giao dịch gửi tiền (*số tiền gửi, kỳ hạn gửi tiền, ngày gửi tiền, ngày đến hạn*); (iii) Bản Điều Khoản Và Điều Kiện này; và (iv) Điều Khoản và Điều Kiện dịch vụ Online Banking của Wooribank tùy từng thời kỳ, tạo lên một bản Thỏa thuận gửi tiền hoàn chỉnh, thống nhất được giao kết giữa Wooribank và Khách hàng.
- (5) **“Wooribank”** hoặc **“Ngân hàng”**: Là Ngân hàng TNHH MTV Woori Việt Nam; Địa chỉ trụ sở tại: Tầng 34, tòa nhà Keangnam Hanoi Landmark Tower, E6 đường Phạm Hùng, phường Yên Hòa, thành phố Hà Nội, Việt Nam; Đại diện hợp pháp bởi Ông CHOI CHI HO - Chức vụ: Trưởng Đơn vị Ngân hàng số, theo giấy ủy quyền số: 897/2025/GUQ-WRVN của Tổng giám đốc Wooribank ngày 31/03/2025 (*như được sửa đổi, bổ sung, thay thế tùy từng thời điểm*);
- (6) **“Ứng dụng WON”**: Là ứng dụng Mobile Banking của Wooribank được tải từ kho ứng dụng (App store hoặc Google Play) bằng cách tìm kiếm từ khóa “Woori WON Vietnam” trên các kho ứng dụng này.
- (7) **“Sản phẩm”** hoặc **“Sản phẩm tiền gửi tích lũy theo ngày”**: Là sản phẩm tiền gửi tích lũy tự do, Khách hàng quyết định kỳ hạn, số tiền gửi, trong đó Khách hàng có thể thực hiện tích lũy hàng ngày để đạt được mức lãi suất ưu đãi.
- (8) **“Khách hàng”**: Là các khách hàng cá nhân thực hiện gửi tiền theo Sản phẩm này trên Ứng dụng WON của Wooribank. Họ và tên, quốc tịch, thuộc đối tượng cư trú hoặc người không cư trú, số và ngày cấp giấy tờ xác minh thông tin cá nhân theo các giấy tờ xác minh thông tin Khách hàng đã cung cấp cho Wooribank và được lưu trữ trên hệ thống của Ngân hàng.
- (9) **“Khoản tiền gửi”**: Là khoản tiền gửi có kỳ hạn theo Sản phẩm tiền gửi tích lũy theo ngày được ghi nhận tại Thỏa thuận gửi tiền, bao gồm Khoản tiền gửi đầu tiên và (các) khoản tiền gửi tích lũy tiếp theo trong thời hạn gửi tiền.

- (10) **“Tài khoản thanh toán”**: Là Tài khoản thanh toán mà Khách hàng đăng ký với Wooribank để nhận thanh toán gốc, lãi Khoản tiền gửi khi đến hạn thanh toán.
- (11) **“Tài khoản trích nợ tự động”**: Là tài khoản thanh toán VND mà Khách hàng mở tại Wooribank và đăng ký trên Ứng dụng WON để Ngân hàng thực hiện trích nợ, chuyển tiền tích lũy tự động theo Điều khoản và Điều kiện của Sản phẩm.
- (12) **“Lãi suất ưu đãi tối đa”**: Là mức lãi áp dụng cho mọi trường hợp không vượt quá 1.5% khi Khách hàng đáp ứng đủ điều kiện để được hưởng Lãi suất ưu đãi tối đa.

Điều 2. Đối tượng khách hàng được tiền tích lũy theo ngày:

- (1) Khách hàng cá nhân đủ 15 tuổi trở lên (01 tài khoản/ khách hàng).
- (2) Đối với cá nhân người nước ngoài, thời hạn cư trú tại Việt Nam phải từ 06 tháng trở lên.

Điều 3. Loại tiền tệ: VND

Điều 4. Số tiền, đồng tiền, thời hạn gửi tiền, ngày gửi tiền, ngày đến hạn: Theo đăng ký của Khách hàng trên Ứng dụng WON và được ghi nhận rõ ràng, đầy đủ trên Ứng dụng WON sau khi Khách hàng hoàn thành xác lập giao dịch gửi tiền tại Woori.

Điều 5. Kỳ hạn

- (1) 60/90/120 ngày theo đăng ký của Khách hàng.
Trường hợp ngày cuối cùng của kỳ hạn là ngày nghỉ, ngày lễ, Tết thì ngày thanh toán gốc, lãi Khoản tiền gửi được tự động chuyển sang ngày làm việc tiếp theo. Khoản tiền gửi sẽ được hưởng lãi trong (các) ngày nghỉ, ngày lễ, tết và được tính lãi theo phương pháp tính lãi tại Điều 9 dưới đây.
- (2) Đối với cá nhân người nước ngoài, thời hạn gửi tiền không được vượt quá thời hạn hiệu lực còn lại của thị thực hoặc các giấy tờ khác xác định thời hạn được phép cư trú tại Việt Nam.

Điều 6. Phương thức tích lũy:

- (1) Tích lũy theo ngày (không bắt buộc liên tiếp), chỉ cho phép nộp 01 lần/ngày.
- (2) Thời gian tích lũy không bao gồm 30 ngày cuối cùng của kỳ hạn gửi.
- (3) Có thể nộp số tiền tự do trong phạm vi hạn mức tiền gửi trong số ngày tích lũy của kỳ hạn gửi.
- (4) Khách hàng có thể đăng ký chuyển tiền tự động từ Tài khoản trích nợ tự động trên Ứng dụng WON, theo đó, số tiền gửi hàng ngày sẽ được hệ thống của Ngân hàng trích nợ và chuyển tiền tự động với tần suất chỉ thực hiện 01 lần/ngày vào tất cả các ngày trong thời gian tích lũy cho phép mà không cần yêu cầu Khách hàng phải xuất trình thêm bất kỳ chứng từ, tài liệu nào cho việc trích nợ này cũng như không cần phải có bất kỳ biện pháp xác thực điện tử nào tại thời điểm trích nợ tự động.

Xác nhận đăng ký tự động trích nợ: Khách hàng cần thực hiện xác nhận đăng ký tự động trích nợ Tài khoản trích nợ tự động theo hình thức xác nhận mà Wooribank áp dụng tại thời điểm đăng ký, để làm rõ Các Bên cùng thống nhất rằng việc xác nhận này được thực hiện đồng thời với hoạt động xác nhận giao dịch gửi tiền trên Ứng dụng WON.

- (5) Khách hàng có thể tự nộp tiền trước thời điểm hệ thống cắt tiền tự động. Trường hợp tự nộp tiền thành công, chuyển tiền tự động của ngày hôm đó tự động được hủy.

Điều 7. Hạn mức tiền gửi:

- (1) Tối thiểu 50.000 VNĐ/lần/ngày/khách hàng
- (2) Tối đa 10.000.000 VNĐ/lần/ngày/khách hàng

Điều 8. Lãi suất:

Kỳ hạn tiền gửi		60 ngày	90 ngày	120 ngày
Lãi suất tối đa		3%	3.5%	4%
Lãi suất cơ bản		1.5%	2 %	2.5%
Lãi suất ưu đãi cộng dồn	Tích lũy từ 50% - dưới 70% tổng số ngày tích lũy	+0.5%		
	Tích lũy từ 70% - dưới 100% tổng số ngày tích lũy	+0.5%		
	Tích lũy đủ 100% tổng số ngày tích lũy	+0.5%		

Lưu ý: Khách hàng không được hưởng lãi suất ưu đãi cộng dồn nếu tỷ lệ tích lũy đạt dưới 50% tổng số ngày tích lũy trong kỳ hạn gửi.

※ Bảng quy đổi số ngày tích lũy theo từng kỳ hạn:

Kỳ hạn tiền gửi	60 ngày	90 ngày	120 ngày
50% tổng số ngày tích lũy	15 ngày	30 ngày	45 ngày
70% tổng số ngày tích lũy	21 ngày	42 ngày	63 ngày
100% tổng số ngày tích lũy	30 ngày	60 ngày	90 ngày

Trường hợp ngày đáo hạn của Khoản tiền gửi rơi vào ngày nghỉ, ngày lễ, Tết và việc thanh toán được chuyển sang ngày làm việc liền kề tiếp theo, dẫn đến tổng số ngày tích lũy của từng kỳ hạn có thể lớn hơn số ngày tương ứng 100% tỉ lệ phần trăm tích lũy theo quy định của Sản phẩm và việc hoàn thành tích lũy trong trường hợp này được hiểu là hoàn thành 100% tổng số ngày tích lũy trong kỳ hạn và chỉ được áp dụng mức Lãi suất ưu đãi tối đa theo quy định của Sản phẩm.

Điều 9. Phương pháp tính lãi:

Tiền lãi được tính theo phương pháp dưới đây:

(1) Yếu tố tính lãi

- Thời hạn tính lãi: Thời hạn tính lãi được xác định từ ngày gửi tiền vào Tài Khoản đến hết ngày liền kề trước ngày thanh toán toàn bộ (tính ngày đầu, bỏ ngày cuối của thời hạn tính lãi).
- Số dư thực tế: Là số dư tiền gửi gốc cuối mỗi ngày trong kỳ trả lãi (tính ngày đầu, bỏ ngày cuối của thời hạn tính lãi).
**Để làm rõ, đối với số dư tiền gửi phát sinh trên tài khoản không qua ngày thì không được hưởng lãi.*
- Số ngày duy trì số dư thực tế: Là số ngày mà số dư thực tế cuối mỗi ngày không thay đổi.
- Lãi suất tính lãi: %/năm.

(2) Công thức tính lãi

Tổng số tiền lãi Khách hàng được hưởng khi đáo hạn:

Lãi suất = $[\sum(\text{Số dư thực tế cuối mỗi ngày} \times \text{Số ngày duy trì số dư thực tế} \times \text{Lãi suất áp dụng})]/365$

Trong đó:

- Số dư thực tế cuối mỗi ngày: Là số dư tiền gửi gốc thực tế Khách hàng đã gửi thành công vào tài khoản tiền gửi cuối mỗi ngày trong kỳ trả lãi.
- Lãi suất áp dụng: Lãi suất cơ bản + lãi suất ưu đãi (nếu có)

- Lãi suất cơ bản: là lãi suất do Woori Bank công bố và niêm yết công khai tại thời điểm mở Khoản tiền gửi, được tính theo tỷ lệ %/năm (lãi suất năm); trên cơ sở một năm là ba trăm sáu mươi lăm (365) ngày.
 - Lãi suất ưu đãi: là lãi suất cộng thêm (nếu có) dựa trên kết quả thỏa mãn các điều kiện ưu đãi của sản phẩm
- (3) Phương pháp tính lãi nêu trên được quy đổi bằng đúng phương pháp tính lãi được quy định tại Khoản 1 Điều 5 Thông tư 14/2017/TT-NHNN ngày 29/9/2017 quy định phương pháp tính lãi trong hoạt động nhận tiền gửi, cấp tín dụng giữa các tổ chức tín dụng với khách hàng và/hoặc các quy định pháp luật sửa đổi, bổ sung, thay thế từng thời kỳ.
- (4) Nguyên tắc làm tròn lãi: Không lấy phần thập phân và làm tròn theo nguyên tắc nếu số đầu tiên của phần thập phân lớn hơn hoặc bằng 5 thì làm tròn lên, nếu số đầu tiên của phần thập phân nhỏ hơn 5 thì làm tròn xuống.

Điều 10. Chi trả trước hạn, kéo dài thời hạn gửi tiền:

- (1) Sản phẩm chỉ có thể chi trả trước hạn toàn bộ, không thể chi trả trước hạn một phần.
- (2) Trường hợp chi trả trước hạn toàn bộ, lãi suất áp dụng là lãi suất tiền gửi không kỳ hạn thấp nhất của Wooribank áp dụng với cùng đối tượng khách hàng được niêm yết tại thời điểm chi trả trước hạn.
- (3) Sản phẩm không tự động kéo dài thời hạn gửi tiền (tái tục gốc và lãi).

Điều 11. Phương thức trả lãi

- (1) Lãi được thanh toán vào ngày đến hạn cùng với toàn bộ tiền gửi gốc vào tài khoản thanh toán của chính Khách hàng mở tại Woori Bank.
- (2) Thông tin Tài khoản thanh toán của khách hàng được dùng để gửi, nhận chi trả tiền gửi có kỳ hạn gồm: tên chủ tài khoản thanh toán, số tài khoản thanh toán theo đăng ký của Khách hàng trên Ứng dụng WON khi thực hiện gửi tiền;

Điều 12. Đối với Khách hàng là người không cư trú, Ngân hàng có quyền đơn phương chấm dứt Thỏa thuận tiền gửi này và chi trả Khoản tiền gửi trước hạn mà không phải chịu bất kỳ trách nhiệm nào nếu thời hạn gửi tiền vượt quá thời hạn hiệu lực còn lại của thị thực hoặc các giấy tờ khác xác định thời hạn được phép cư trú tại Việt Nam. Trong trường hợp này, lãi suất áp dụng đối với Khoản tiền gửi được xác định theo mức lãi suất áp dụng trong trường hợp chi trả Khoản tiền gửi trước hạn theo quy định của Ngân hàng tại thời điểm chấm dứt Khoản tiền gửi này.

Điều 13. Khách hàng không được phép chuyển giao quyền sở hữu Khoản tiền gửi cho bên nhận chuyển giao quyền sở hữu là cá nhân hoặc tổ chức là người không cư trú mà thời hạn gửi tiền còn lại dài hơn thời hạn hiệu lực còn lại của thị thực hoặc các giấy tờ khác xác định thời hạn được phép cư trú tại Việt Nam.

Điều 14. Quyền và nghĩa vụ của Khách hàng

- (1) **Quyền của Khách hàng**
 - (i) Được bảo hiểm tiền gửi theo quy định của pháp luật.
 - (ii) Được Ngân hàng chi trả gốc, lãi của Khoản tiền gửi theo quy định của Thỏa thuận gửi tiền.

- (iii) Được Ngân hàng hướng dẫn thủ tục, hồ sơ để Khách hàng thực hiện các giao dịch liên quan tới Khoản tiền gửi theo quy định của Ngân hàng và quy định của pháp luật tùy từng thời điểm.
 - (iv) Các quyền khác theo quy định của pháp luật và thoả thuận của Các Bên.
- (2) Nghĩa vụ của Khách hàng**
- (i) Cung cấp đầy đủ, chính xác tất cả các thông tin cá nhân, nguồn tiền gửi (nếu được yêu cầu) khi thực hiện gửi tiền tại Wooribank. Đồng thời, cung cấp kịp thời cho Wooribank tất cả các thông tin, tài liệu theo yêu cầu hợp lý của Wooribank và/hoặc cơ quan nhà nước có thẩm quyền tùy từng thời điểm.
 - (ii) Chịu trách nhiệm về tính hợp pháp và các vấn đề liên quan khác đến nguồn gốc Khoản tiền gửi tại Ngân hàng.
 - (iii) Chịu trách nhiệm giải quyết các vấn đề tranh chấp, khiếu kiện, khiếu nại liên quan đến Khoản tiền gửi tại Ngân hàng.
 - (iv) Cung cấp cho Ngân hàng tất cả các thông tin, tài liệu theo yêu cầu hợp lý của Ngân hàng nhằm tuân thủ các quy định của Pháp luật và hoặc điều ước quốc tế có liên quan mà Việt Nam là một bên tham gia tùy từng thời điểm trong thời hạn của Thỏa thuận gửi tiền.
 - (v) Các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và thoả thuận của các bên.

Điều 15. Quyền và nghĩa vụ của Ngân hàng

- (1) Quyền của Ngân hàng**
- (i) Được quyền tạm giữ, phong tỏa, khấu trừ, trích tiền hoặc chấm dứt nghĩa vụ phong tỏa Khoản tiền gửi của Khách hàng khi có yêu cầu bằng văn bản của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền theo quy định pháp luật hoặc theo đề nghị/thoả thuận khách với Khách hàng;
 - (ii) Thực hiện nhận tiền gửi có kỳ hạn đối với Khoản tiền gửi theo đúng quy định của Thỏa thuận gửi tiền và quy định của pháp luật.
 - (iii) Không chịu trách nhiệm về tính hợp pháp và các vấn đề liên quan khác đến nguồn gốc Khoản tiền gửi tại Ngân hàng.
 - (iv) Yêu cầu Khách hàng giải quyết các vấn đề tranh chấp, khiếu kiện, khiếu nại liên quan đến Khoản tiền gửi tại Ngân hàng.
 - (v) Các quyền khác theo quy định của pháp luật và thoả thuận của các bên.
- (2) Nghĩa vụ của Ngân hàng**
- (i) Đảm bảo an toàn tiền gửi cho Khách hàng.
 - (ii) Thanh toán đầy đủ, đúng hạn Khoản tiền gửi (số tiền gốc, lãi phát sinh) khi đến hạn cho Khách hàng theo quy định tại Thỏa thuận gửi tiền.
 - (iii) Đảm bảo bí mật thông tin, từ chối việc điều tra phong tỏa, cầm giữ, trích chuyển tiền gửi mà không có sự đồng ý của Khách hàng trừ trường hợp cơ quan nhà nước có thẩm quyền yêu cầu và/hoặc trường hợp pháp luật có quy định khác và/hoặc có thoả thuận khác giữa Khách hàng với Ngân hàng.
 - (iv) Các quyền khác theo quy định của pháp luật và thoả thuận của các bên.

Điều 16. Sử dụng Khoản tiền gửi làm tài sản bảo đảm

- (1) Khách hàng được sử dụng Khoản tiền gửi theo Thỏa thuận gửi tiền để làm tài sản bảo đảm tại Ngân hàng hoặc các tổ chức tín dụng khác theo hướng dẫn và quy định của Ngân hàng phù hợp với quy định của pháp luật về giao dịch bảo đảm.
- (2) Khách hàng có trách nhiệm thực hiện theo đúng các thủ tục, công việc cũng như cung cấp các hồ sơ, giấy tờ liên quan theo yêu cầu của Ngân hàng trong trường hợp sử dụng Khoản tiền gửi để làm tài sản bảo đảm.

Điều 17. Xử lý đối với các trường hợp nhàu nát, rách, mất Thỏa thuận tiền gửi: Không áp dụng khi gửi bằng phương tiện điện tử.

Điều 18. Khách hàng cam kết thực hiện gửi và nhận chi trả tiền gửi có kỳ hạn thông qua Tài khoản thanh toán của chính khách hàng mở tại Ngân hàng.

Điều 19. Phí chuyển tiền chi trả gốc, lãi của Khoản tiền gửi: Ngoại trừ các trường hợp chi trả gốc và lãi được vào Tài khoản thanh toán của Khách hàng tại Wooribank, Khách hàng có trách nhiệm thanh toán phí chuyển theo quy định của Ngân hàng trong từng thời kỳ nếu chuyển tiền chi trả gốc, lãi vào các tài khoản thanh toán khác của Khách hàng tại TCTD khác nếu có yêu cầu thay đổi tài khoản nhận tiền gốc, lãi khi đến hạn thanh toán Khoản tiền gửi.

Điều 20. Xử lý trong trường hợp Tài khoản thanh toán của Khách hàng bị phong tỏa, đóng, tạm khóa và các trường hợp thay đổi tình trạng tài khoản thanh toán của Khách hàng:

- (1) Trường hợp tài khoản thanh toán của Khách hàng đã bị đóng: Khi khoản tiền gửi có kỳ hạn của Khách hàng đáo hạn, Khách hàng có thể chuyển khoản số tiền này về tài khoản thanh toán khác tại Ngân hàng hoặc tài khoản thanh toán của Khách hàng tại Tổ chức tín dụng khác hoặc đến trực tiếp điểm giao dịch của Ngân hàng để nhận tiền mặt
- (2) Trường hợp tài khoản thanh toán của Khách hàng bị phong tỏa một phần hoặc toàn bộ số tiền đang có trên tài khoản (liên quan đến việc cầm cố để vay vốn, phát hành bảo lãnh, mở thẻ tín dụng hoặc xuất phát từ việc nhầm lẫn trong thanh toán hoặc các thỏa thuận khác): Khi khoản tiền gửi có kỳ hạn của Khách hàng đáo hạn, Khách hàng có thể chuyển khoản số tiền này về tài khoản thanh toán của Khách hàng tại Ngân hàng hoặc Tổ chức tín dụng khác. Phần tiền không bị phong tỏa vẫn có thể sử dụng bình thường.

Điều 21. Tra cứu và thông báo khi có thay đổi đối với Khoản tiền gửi

- (1) Khách hàng có thể tra cứu thông tin về Khoản tiền gửi của mình thông qua việc gọi điện lên tổng đài của Wooribank (Hotline: 1800-6003); tra cứu trực tuyến trên ứng dụng Internet banking/Mobile banking hoặc đến trực tiếp các điểm giao dịch của Ngân hàng.
- (2) Ngân hàng có thể thông báo cho Khách hàng các vấn đề liên quan đến Khoản tiền gửi theo Hợp đồng tiền gửi này bằng một trong các phương thức liên hệ do Ngân hàng triển khai từng thời kỳ bao gồm nhưng không giới hạn một trong các phương thức sau: gọi điện thoại, gửi tin nhắn SMS, gửi email tới số điện thoại, email được Khách hàng đăng ký với Ngân hàng tại phần đầu của Hợp đồng tiền gửi này; niêm yết tại trụ sở địa điểm kinh doanh hoặc thông báo trên website chính thức của Ngân hàng.

Điều 22. Nội dung khác

Các nội dung khác không được quy định trong Bản Điều khoản và Điều kiện này này sẽ được thực hiện theo quy định pháp luật tùy từng thời điểm.

Điều 23. Hiệu lực và điều khoản thi hành

- (1) Bản Điều khoản và Điều kiện này có hiệu lực kể từ ngày ban hành (*ngày 28/01/2026*) và áp dụng cho tất cả các khách hàng cá nhân đăng ký gửi tiền gửi tích lũy theo ngày tại Wooribank.
- (2) Trường hợp, có điều khoản nào của Điều khoản và Điều kiện này bị vô hiệu theo phán quyết của cơ quan nhà nước có thẩm quyền thì các điều khoản còn lại vẫn giữ nguyên hiệu lực ràng buộc Các Bên. Wooribank sẽ xem xét sửa đổi, bổ sung lại các điều khoản đó cho phù hợp với quy định của pháp luật.
- (3) Bản Điều khoản và Điều kiện này được điều chỉnh và giải thích theo pháp luật Việt Nam. Trường hợp, phát sinh bất kỳ tranh chấp nào mà Các Bên không thể tự thương lượng, giải quyết thì tranh chấp đó sẽ được giải quyết bởi Tòa án có thẩm quyền của Việt Nam theo quy định của pháp luật.